

Số: /2022/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ Quy định về quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh tại Tờ trình số 67/TTr-KCN ngày 19 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2022 và thay thế các Quyết định số 15/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 35/2017/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ Pháp chế các Bộ: KH&ĐT, TN&MT, XD;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp luật - Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Giang;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh uỷ;
- VP ĐDBQH và HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- Huyện uỷ, Thành uỷ, UBND các huyện, thành phố;
- Các tổ chức hội doanh nghiệp;
- VP UBND tỉnh:
- + LĐVP, các phòng, TT;
- + Công TTĐT tỉnh;
- + Lưu: VT, KTN._{Long}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Thế Tuấn

QUY CHẾ**Phối hợp quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Kèm theo Quyết định số /2022/QĐ-UBND ngày /10/2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh Bắc Giang)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương trong công tác quản lý nhà nước tại các khu công nghiệp (sau đây gọi tắt là KCN) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước tại các KCN và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Hoạt động phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, địa phương theo quy định pháp luật và Quy chế này.

2. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức, địa phương.

3. Phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng cơ quan, tổ chức, địa phương; đề cao trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong mỗi nội dung phối hợp.

4. Không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của nhà đầu tư trong các KCN thuộc phạm vi điều chỉnh theo khoản 1 Điều 1 Quy chế này.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp trong công tác quy hoạch, bồi thường - giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai và xây dựng trong các KCN.

2. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư, doanh nghiệp.

3. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

4. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về lao động, an toàn thực phẩm, dịch bệnh, bảo hiểm xã hội.

5. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ.

6. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

7. Phối hợp quản lý nhà nước về điện, hóa chất.
8. Phối hợp trong công tác quản lý xuất nhập khẩu, thuế
9. Phối hợp quản lý nhà nước về giao thông.
10. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến công tác quản lý nhà nước đối với các KCN.
2. Tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra.
3. Tổ chức họp, sơ kết, tổng kết công tác phối hợp.
4. Các hình thức khác.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phối hợp trong công tác quy hoạch, bồi thường - giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai và xây dựng trong các KCN

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý các Khu công nghiệp (sau đây viết tắt là BQL):
 - a) Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan xây dựng đề án, kế hoạch phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố trong việc lập kế hoạch sử dụng đất hằng năm tại các KCN.
 - b) Phối hợp với Sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan trong việc tham mưu UBND tỉnh huy động, bố trí các nguồn vốn để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội để kết nối, phát triển các KCN trên địa bàn tỉnh.
 - c) Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các KCN lập quy hoạch chi tiết các KCN. Chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng các KCN bố trí kinh phí chi trả ngay sau khi phương án bồi thường - giải phóng mặt bằng KCN được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
 - d) Chỉ đạo, hướng dẫn chủ đầu tư hạ tầng KCN phối hợp với UBND cấp huyện lập hồ sơ đất đai gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất trình UBND tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất; xác nhận tình trạng hợp pháp về tài sản gắn liền với đất để nhà đầu tư lập hồ sơ xác nhận quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định khi có yêu cầu; tổ chức kiểm tra, xác định thời điểm và tình trạng vi phạm về đất đai tại KCN và phạm vi được giao quản lý; phản ánh kịp thời bằng văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức kiểm tra, thanh tra và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý theo quy định.
 - đ) BQL có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng quản lý nhà nước về quy hoạch, cấp giấy phép xây dựng, chất lượng công trình, kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với các công trình hạ tầng kỹ thuật KCN do Sở Xây dựng quản lý.
 - e) Chủ trì phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra trật tự xây dựng, kiểm tra việc thực hiện xây dựng theo giấy phép xây dựng; đình chỉ xây dựng, thu hồi

giấy phép xây dựng theo thẩm quyền, kiến nghị xử lý vi phạm khi chủ đầu tư xây dựng công trình vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì, phối hợp tham mưu bố trí quỹ đất vào quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện theo từng giai đoạn và đánh giá nhu cầu sử dụng đất hàng năm của các KCN để đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố.

b) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng các KCN, kịp thời tham mưu giao đất cho các chủ đầu tư hạ tầng các KCN hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết. Đồng thời, kịp thời trao đổi với Công an tỉnh những khó khăn vướng mắc là nguyên nhân có thể dẫn đến khiếu kiện đông người.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

a) Chủ trì thẩm định, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt: Nhiệm vụ và Đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết và điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các KCN theo thẩm quyền.

b) Cho ý kiến thống nhất bằng văn bản đối với các đồ án quy hoạch chi tiết dự án thứ cấp khi được đề nghị cho ý kiến thống nhất theo đề nghị của BQL.

c) Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCN theo đề nghị của BQL.

d) Chủ trì, phối hợp với BQL thực hiện giám định sự cố và giải quyết sự cố công trình trong KCN.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất quy hoạch phát triển các ngành nghề thu hút đầu tư trong các KCN.

5. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh giao nguồn vốn để thực hiện dự án hạ tầng kỹ thuật (giao thông, thoát nước...) và hạ tầng xã hội phục vụ các KCN.

6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện các dự thoát nước; chỉ đạo các đơn vị kiểm tra, vận hành trạm bơm để đảm bảo dòng chảy và tiêu thoát nước tại các KCN.

7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân (UBND) các huyện, thành phố:

a) Phối hợp chặt chẽ với BQL trong công tác lập quy hoạch phát triển các KCN. Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tuyên truyền để người dân hiểu được chủ trương phát triển các KCN của tỉnh. Phối hợp với BQL và chủ đầu tư hạ tầng các KCN công bố quy hoạch và quản lý mốc giới các KCN theo quy định.

b) Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng các KCN, kịp thời giao đất cho các chủ đầu tư hạ tầng các KCN hoặc nhà đầu tư thứ cấp (nếu có) triển khai dự án, bảo đảm tiến độ theo cam kết.

c) Tham gia ý kiến về đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết KCN theo đề nghị của BQL.

Điều 6. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư, doanh nghiệp

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Khi thực hiện đăng ký đầu tư vào các KCN cho các nhà đầu tư, ngoài việc thực hiện sao y giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật, BQL có trách nhiệm gửi bản sao y (trong thời gian 02 ngày) đến Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, UBND các huyện, thành phố nơi có KCN và các cơ quan có liên quan.

b) Hằng năm, BQL có trách nhiệm đánh giá hiệu quả đầu tư của các dự án đầu tư trong các KCN gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo yêu cầu, đồng thời gửi Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố (nơi có KCN) và các cơ quan liên quan để nắm tình hình, phối hợp quản lý.

2. Trách nhiệm của Văn phòng UBND tỉnh:

Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản và hồ sơ dự án đầu tư do BQL gửi trình xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm tham mưu, xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Trao đổi thông tin (qua điện thoại, email hoặc văn bản) với BQL trước khi thực hiện đăng ký thành lập doanh nghiệp cho các doanh nghiệp đăng ký thành lập tại các KCN trên địa bàn tỉnh.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan: Sở Kế hoạch và Đầu tư; BQL; Cục Thuế tỉnh; Chi cục Hải quan quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang để thẩm định hồ sơ cấp Giấy phép kinh doanh, Giấy phép thành lập cơ sở bán lẻ cho các tổ chức có vốn đầu tư nước ngoài (bao gồm cả doanh nghiệp chế xuất); đồng thời, thông báo cho các cơ quan sau khi thực hiện việc cấp, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ trong KCN theo quy định tại Nghị định số 09/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại và Luật Quản lý ngoại thương về hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, để thống nhất công tác quản lý, theo dõi, đánh giá việc chấp hành quy định pháp luật có liên quan của các doanh nghiệp đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả.

5. Trách nhiệm của Chi cục Hải quan quản lý các KCN tỉnh Bắc Giang:

Thường xuyên rà soát các điều kiện, tiêu chí hưởng cơ chế, chính sách ưu đãi đối với các doanh nghiệp chế xuất trong các KCN trên địa bàn tỉnh; kịp thời phát hiện xử lý các doanh nghiệp vi phạm quy định về điều kiện giám sát hải quan, thông báo và kiến nghị với BQL và Công an tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

6. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh:

Kịp thời thông báo, thông tin về tình hình chấp hành pháp luật về thuế của các doanh nghiệp trong các KCN cho BQL và Chi cục Hải quan quản lý các KCN để kịp thời phát hiện, xử lý các tình huống phức tạp phát sinh theo quy định.

Điều 7. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các chủ đầu tư trong KCN, các cơ sở sản xuất kinh doanh trong KCN thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia thẩm định Phương án đánh giá sơ bộ tác động môi trường làm cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/11/2020.

c) Tiếp nhận kiến nghị và phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, UBND cấp huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường trong KCN.

d) Tiếp nhận và giải quyết tranh chấp, kiến nghị về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong KCN. Khi sự việc vượt quá thẩm quyền đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện phối hợp giải quyết.

đ) Công khai thông tin về bảo vệ môi trường đối với các dự án của nhà đầu tư trong KCN. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn KCN theo quy định.

e) Là cơ quan phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí về công tác bảo vệ môi trường của KCN và doanh nghiệp trong KCN. Chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thực hiện theo quy định của pháp luật.

g) Phối hợp ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường tại KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Chủ trì thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường theo thẩm quyền đối với các dự án đầu tư tại KCN; gửi kết quả phê duyệt về môi trường của các dự án đầu tư trong KCN đến BQL và Công an tỉnh để theo dõi, giám sát theo quy định.

b) Phối hợp với BQL tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư trong KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với BQL và cơ quan chức năng giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong KCN.

d) Chủ trì trong công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống quan trắc môi trường tự động trong KCN. Thông tin bằng văn bản với BQL về số liệu quan trắc tự động các nguồn thải lớn trong KCN để phối hợp kiểm tra, giám sát việc vận hành hệ thống quan trắc tự động.

đ) Chủ trì, phối hợp với BQL và Công an tỉnh thẩm định Phương án đánh giá sơ bộ tác động môi trường làm cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư Nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.

e) Phối hợp huy động lực lượng ứng phó, khắc phục khi xảy ra sự cố môi trường trong KCN.

3. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Tiếp nhận hồ sơ do BQL hoặc Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển đến để điều tra, xử lý vi phạm theo quy định.

b) Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường xảy ra trong các KCN, thông báo cho BQL và cơ quan quản lý nhà nước về môi trường để phối hợp xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Hỗ trợ, ứng cứu và phối hợp khắc phục sự cố môi trường tại KCN.

d) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm định Phương án đánh giá sơ bộ tác động môi trường làm cơ sở chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư Nhóm I quy định tại khoản 3 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường.

4. Trách nhiệm của UBND cấp huyện:

a) Chủ trì thực hiện các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền đối với các dự án đầu tư tại KCN; gửi kết quả phê duyệt về môi trường của các dự án đầu tư trong KCN đến BQL, Sở Tài nguyên và Môi trường và Công an tỉnh để theo dõi, giám sát.

b) Chủ trì, phối hợp với BQL và cơ quan chức năng giải quyết các khiếu nại, tố cáo về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong KCN.

c) Hỗ trợ, ứng cứu và phối hợp khắc phục các sự cố môi trường tại KCN.

Điều 8. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về lao động, an toàn thực phẩm, dịch bệnh, bảo hiểm xã hội

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6), hằng năm (trước ngày 15/12) gửi báo cáo tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong KCN về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh, UBND huyện, thành phố (nơi có KCN) để phục vụ công tác thống kê, theo dõi, đôn đốc, quản lý tình hình chấp hành pháp luật về lao động và bảo hiểm xã hội. Thực hiện việc báo cáo đột xuất theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về tình hình sử dụng lao động của các doanh nghiệp trong các KCN.

b) Phối hợp đôn đốc các doanh nghiệp chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh và bảo hiểm xã hội.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

Hằng tháng có trách nhiệm trao đổi thông tin bằng văn bản về tình hình cấp thẻ tạm trú, thị thực, gia hạn tạm trú và hoạt động của người nước ngoài làm việc trong các KCN.

3. Trách nhiệm của Sở Y tế:

a) Chủ trì quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong các KCN, chỉ đạo Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm và các đơn vị liên quan phối hợp chặt chẽ với BQL, Công an tỉnh trong công tác quản lý nước về an toàn thực phẩm, quản lý cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung

một số điểm, khoản của Điều 3 Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh Quy định phân cấp và trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; chủ trì xử lý sự cố về an toàn thực phẩm xảy ra tại các doanh nghiệp trên địa bàn các KCN.

b) Chỉ đạo Trung tâm Y tế các Khu công nghiệp phối hợp với các đơn vị Y tế liên quan tham mưu cho BQL trong quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe của người lao động và phòng, chống bệnh nghề nghiệp, dịch bệnh trong các KCN; triển khai, thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng trong các KCN; triển khai các biện pháp chống dịch và khắc phục hậu quả của dịch bệnh; các hoạt động đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, sức khỏe lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích, vệ sinh môi trường, bảo vệ môi trường; triển khai, thực hiện các hoạt động cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật và theo phân cấp trên địa bàn các KCN. Thực hiện theo dõi, giám sát mọi hoạt động y tế tại doanh nghiệp trong các KCN.

4. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với BQL và các cơ quan liên quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực công thương trong các KCN.

5. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ:

Phối hợp với Công an tỉnh, BQL, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam và Cục Lãnh sự, Bộ Ngoại giao thực hiện công tác lãnh sự đối với người lao động nước ngoài làm việc trong các KCN vi phạm pháp luật, bị tai nạn, tử vong; Chủ trì, phối hợp với BQL thẩm định, trình xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh cho phép các đoàn khách nước ngoài đến làm việc liên quan đến các KCN theo quy định.

6. Trách nhiệm của Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Hàng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), thông báo về tình hình thu nộp, nợ đọng bảo hiểm xã hội của các doanh nghiệp trong KCN về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, BQL, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan để phối hợp theo dõi, đôn đốc, quản lý.

Điều 9. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn các chủ đầu tư lập hồ sơ để thẩm định công nghệ các dự án đầu tư vào KCN theo quy định Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020; Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 19/6/2017 và Quyết định số 28/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND tỉnh Ban hành Quy định thẩm định công nghệ các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

b) Phối hợp để lấy ý kiến tham gia về công nghệ các dự án xin chủ trương chấp thuận đầu tư vào các KCN. Phối hợp trong giải quyết các những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của các dự án đầu tư; hướng dẫn các doanh nghiệp trong KCN thực hiện các quy định về chuyển giao công

nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại.

c) Phối hợp tổ chức các nội dung, chương trình, gồm: Thông tin tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, hội nghị, hội thảo, khảo sát, điều tra thống kê hoạt động về khoa học và công nghệ.

2. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp với BQL thực hiện thẩm định công nghệ, chuyển giao công nghệ đối với trường hợp dự án đầu tư vào KCN thuộc đối tượng phải thẩm định theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với BQL và các cơ quan liên quan giải quyết các khó khăn vướng mắc trong lĩnh vực khoa học công nghệ của các dự án đầu tư vào KCN.

c) Phối hợp điều tra, khảo sát các doanh nghiệp trong các KCN về đánh giá trình độ công nghệ; doanh nghiệp có đủ điều kiện để tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn các thủ tục để thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Phối hợp quản lý, kiểm soát, rà soát các nguồn phóng xạ tại các KCN; kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện phương án ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân.

đ) Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp trong các KCN các nội dung về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Tham gia Giải thưởng chất lượng Quốc gia; tham gia hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa; nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; công bố hợp chuẩn; công bố hợp quy; công bố tiêu chuẩn áp dụng; xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; đăng ký mã số mã vạch; ghi nhãn sản phẩm, hàng hóa; thực hiện phép đo, quản lý phương tiện đo, kiểm soát lượng của hàng đóng gói sẵn, tham gia chương trình đảm bảo đo lường.

e) Phối hợp trong việc xử lý các thông tin về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (gọi tắt là TBT) có liên quan đáp ứng yêu cầu của các tổ chức, cơ quan trong nước và/hoặc ngoài nước.

g) Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ như tiêu chuẩn, đo lường chất lượng, an toàn bức xạ hạt nhân, chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ.

h) Phối hợp trong việc hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp đề xuất, đặt hàng triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi các KCN, trong đó quan tâm các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ tiên tiến, vật liệu mới, tiết kiệm nguyên liệu, nhiên liệu, năng lượng, công nghệ xử lý môi trường và các vấn đề xã hội tại các KCN.

i) Phối hợp hướng dẫn cho các doanh nghiệp trong các KCN đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp.

k) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về chuyển giao công nghệ; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; các chính sách hỗ trợ đầu tư đổi mới công nghệ; định hướng nhiệm vụ khoa học và công nghệ hàng năm.

Điều 10. Phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, phòng cháy, chữa cháy và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố (nơi có KCN) tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh, UBND huyện, thành phố tổ chức nắm tình hình, kịp thời trao đổi và kiến nghị với Công an tỉnh và các cơ quan chức năng phối hợp giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự trong các KCN trên địa bàn tỉnh.

c) Duy trì, thực hiện Quy chế phối hợp với Công an tỉnh, UBND các huyện, thành phố (nơi có KCN), các chủ đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng các KCN và các doanh nghiệp trong KCN trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các KCN.

d) Chỉ đạo các chủ đầu tư hạ tầng các KCN: hoàn thiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật các KCN theo quy hoạch đã được duyệt, tổ chức công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định; tổ chức lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, giải quyết tình trạng ùn tắc giao thông, bán hàng rong trong các KCN.

đ) Phối hợp hướng dẫn và đôn đốc các chủ đầu tư hạ tầng và doanh nghiệp KCN lắp đặt hệ thống camera an ninh ở những nơi trọng yếu để giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý các vấn đề liên quan đến an ninh, trật tự; đôn đốc các doanh nghiệp KCN tăng cường lực lượng để bảo vệ tài sản, phòng, chống cháy nổ; kịp thời phát hiện và phối hợp giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự xảy ra trong địa bàn KCN.

e) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thuộc Công an tỉnh trong công tác vận động, hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình tự quản bảo đảm an ninh, trật tự, “Khu công nghiệp an toàn về an ninh, trật tự”, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” và “không có tệ nạn ma túy”.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chịu trách nhiệm tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại các KCN.

b) Phối hợp nắm tình hình, tham mưu giải quyết kịp thời, hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự phát sinh trong quá trình đầu tư xây dựng, hoạt động của các KCN như: các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện liên quan đến đất đai, ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm, giải phóng mặt bằng thực hiện dự án, đình công, lãn công, ngừng việc tập thể tại các doanh nghiệp.

c) Phối hợp hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế; quản lý cư trú; quản lý xuất cảnh, nhập cảnh, lưu trú, tạm trú của người nước ngoài; quản lý về an ninh, trật tự đối với các ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện; quản lý về phòng cháy chữa cháy; bảo đảm an toàn

giao thông tại các KCN theo quy định của pháp luật. Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng và hằng năm trao đổi với BQL và các ngành chức năng về tình hình tạm trú người nước ngoài trong các doanh nghiệp KCN.

d) Định kỳ tổ chức tập huấn, diễn tập các phương án phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Tổ chức kiểm tra, hướng dẫn về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ theo quy định đối với các doanh nghiệp KCN. Tổ chức lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ khi có các sự cố cháy, nổ xảy ra.

đ) Phát hiện, kiến nghị hoặc theo đề nghị của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng cử cán bộ phối hợp kiểm tra, thanh tra, kiến nghị xử lý đối với các doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, lao động, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, bảo hiểm, thuế, xuất nhập cảnh, tạm trú, dịch vụ bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

e) Chủ trì, phối hợp tổ chức phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh với các loại tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật; tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc tại các doanh nghiệp KCN.

3. Các Sở, ban, ngành liên quan:

Trong phạm vi chức trách và nhiệm vụ được giao, các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh và BQL trong bảo đảm an ninh, trật tự tại các KCN trên địa bàn tỉnh; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự cho người lao động trong các doanh nghiệp KCN.

4. UBND các huyện, thành phố (có KCN):

Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự tại các KCN trên địa bàn theo quy định của pháp luật; quản lý cư trú tại các khu vực xung quanh KCN; chỉ đạo giải quyết các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự tại các KCN ngay từ đầu, từ cơ sở, không để phức tạp về an ninh, trật tự.

Điều 11. Phối hợp quản lý nhà nước về điện, hóa chất

1. Trách nhiệm của BQL:

Trao đổi với Sở Công Thương trước khi thực hiện đăng ký đầu tư đối với các dự án sản xuất, kinh doanh hóa chất và trao đổi với Công ty Điện lực Bắc Giang trước khi thực hiện đăng ký đầu tư cho các dự án đầu tư vào KCN sử dụng từ 5MW điện trở lên.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp với BQL xây dựng Phương án phát triển mạng lưới cấp điện tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030 có xét đến năm 2050 tích hợp trong quy hoạch tỉnh, phục vụ nhu cầu sử dụng điện tại các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với BQL và cơ quan, tổ chức liên quan kiểm tra định kỳ công trình cấp điện thuộc tài sản của doanh nghiệp để đảm bảo vận hành an toàn, tránh để xảy ra mất điện cả đường dây ảnh hưởng đến các doanh nghiệp khác. Tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Định kỳ hằng năm tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong các KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý nhà nước về hóa chất; tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn pháp luật về quản lý hóa chất trong các KCN.

Điều 12. Phối hợp trong công tác quản lý xuất nhập khẩu, thuế

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Phối hợp đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN chấp hành các quy định của pháp luật về thuế, hải quan.

b) Chủ trì, định kỳ hằng năm, dựa trên số liệu về tình hình hoạt động, tình hình chấp hành pháp luật của các doanh nghiệp thực hiện đánh giá hiệu quả đầu tư của các dự án đầu tư trong KCN, báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, đồng thời gửi các cơ quan có liên quan theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Công Thương:

Chủ trì, phối hợp với BQL trong việc xác nhận ưu đãi đối với các dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển của các doanh nghiệp trong KCN.

3. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan quản lý các KCN:

Chủ trì, phối hợp với BQL đôn đốc các doanh nghiệp trong KCN chấp hành các quy định của pháp luật về thuế, hải quan. Định kỳ hằng quý thông báo bằng văn bản với BQL và Công an tỉnh về tình hình thu nộp, nợ đọng thuế của các doanh nghiệp trong KCN.

Điều 13. Phối hợp quản lý nhà nước về giao thông

1. Trách nhiệm của BQL:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trong các KCN khảo sát, thống kê nhu cầu đi lại của người lao động làm việc trong các KCN làm căn cứ để Sở Giao thông vận tải bố trí các tuyến xe buýt phục vụ nhu cầu đi lại của người lao động.

b) Chỉ đạo các chủ đầu tư hạ tầng xây dựng các bến bãi trong các KCN; giải tỏa tình trạng bán hàng rong, tình trạng dừng, đỗ xe trái quy định, đảm bảo thông thoáng giao thông trong các KCN.

2. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải:

a) Chủ trì, phối hợp với BQL và UBND các huyện, thành phố tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện các dự án giao thông để đảm bảo kết nối, phát triển các KCN.

b) Chủ trì, phối hợp với BQL và UBND các huyện, thành phố bố trí các tuyến xe buýt, các điểm đón trả hành khách phục vụ nhu cầu đi lại của người lao động làm việc trong các KCN.

3. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố:

a) Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ kết nối giao thông. Phối hợp khảo sát nhu cầu đi lại của lao động địa phương làm việc trong các KCN.

b) Chỉ đạo lực lượng chức năng giải tỏa giao thông trên địa bàn xung quanh các KCN, nhất là giao thông tại các đường qua, đường gom phục vụ các KCN.

Điều 14. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Trách nhiệm của BQL:

Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp trong các KCN.

2. Trách nhiệm của các cơ quan:

a) Các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thống nhất với BQL trước khi xây dựng kế hoạch gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong các KCN theo quy định của UBND tỉnh. Đối với các cơ quan (Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan quản lý các KCN và Bảo hiểm xã hội tỉnh) do cấp trên ngành dọc ở Trung ương phê duyệt kế hoạch có trách nhiệm thông báo cho BQL sau khi có kế hoạch hoặc quyết định thanh tra, kiểm tra được phê duyệt. Các trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất, sau khi giải quyết theo quy định, cơ quan chức năng phải thông báo kịp thời cho BQL biết để phối hợp.

b) Các cơ quan có trách nhiệm phối hợp với BQL trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, phúc tra (nếu có). Kết quả thanh tra, kiểm tra, phúc tra và xử lý vi phạm được gửi cho BQL để theo dõi, đôn đốc, quản lý.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, địa phương

1. Các cơ quan, tổ chức, địa phương có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này, định kỳ gửi báo cáo 06 tháng (trước ngày 01/6) và báo cáo năm (trước ngày 15/12) kết quả thực hiện Quy chế về BQL để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

2. Định kỳ 6 tháng (trước 15/6) và hằng năm (trước 31/12), BQL có trách nhiệm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện Quy chế.

Điều 16. Điều khoản thi hành

BQL có trách nhiệm chủ trì, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan liên quan phản ánh kịp thời về BQL để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.